TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - ĐẮK LẮK** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 27-5-2026.
V/v "Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Anh Thái

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thành Ngọc, bà H Nguốp Niê.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Đắk Lắk tham gia phiên toà: Bà Phàng Thị Quỳnh Như - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2026 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 38/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2025 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2026/QĐXXST-HNGĐ, ngày 10 tháng 4 năm 2026; Quyết định hoãn phiên toà số 29/2026/QĐST-HNGĐ ngày 06/5/2026, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Kim H, sinh năm 1983 – có mặt.
Số CCCD: 066183010xxx.
Địa chỉ: Số A, đường L, TDP T 1, phường B, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị đơn: Anh Lương Ngọc H, sinh năm 1980 – vắng mặt không có lý do.
Số CCCD: 066080008xxx.
Địa chỉ: Số A, đường L, TDP T 1, phường B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên toà nguyên đơn chị Đặng Thị Kim H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh Lượng Ngọc H đã tự nguyện tìm hiểu yêu thương nhau, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới hỏi theo phong tục địa phương và có đăng ký kết hôn vào ngày 30/12/2002 tại Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Nay là Ủy ban nhân dân phường B, tỉnh Đắk Lắk). Thời gian đầu vợ chồng hoà thuận hạnh phúc, tuy nhiên thời gian gần đây vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên bất đồng về quan điểm sống vì những lý do nhỏ nhặt. Mâu thuẫn vợ chồng xảy ra vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 10/2025 cho đến nay.

Nay chị H nhận thấy cuộc sống hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị H làm đơn yêu cầu Toà án giải quyết cho chị H được ly hôn anh Lương Ngọc H.

Về con chung: Chị H yêu cầu Tòa án giải quyết giao con chung là Lương Đặng Minh U, sinh ngày 18/11/2012 và Lương Gia L, sinh ngày 02/9/2024 cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi các con trưởng thành (đủ 18 tuổi). Đối với con chung là Lương Thị Thanh T, sinh ngày 01/10/2003 đã trưởng thành (đủ 18 tuổi), chị H không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn là anh Lương Ngọc H, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án. Vì vậy Tòa án không tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cũng như hòa giải cho nguyên đơn và bị đơn được.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán từ khi thụ lý đến khi trước thời điểm xét xử đã thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật, xác định đúng tư cách tố tụng của đương sự. Tại phiên tòa HĐXX thực hiện đầy đủ trình tự thủ tục của phiên tòa sơ thẩm. Đối với những người tham gia tố tụng nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Đặng Thị Kim H, chị H được ly hôn anh Lương Ngọc H.

Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao con chung là Lương Đặng Minh U, sinh ngày 18/11/2012 và Lương Gia L, sinh ngày 02/9/2024 cho chị Đặng Thị Kim H là người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc đến khi các con trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Đặng Thị Kim H không yêu cầu nên không xem xét.

Về tài sản chung: Chị Đặng Thị Kim H không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là quan hệ pháp luật tranh chấp về ly hôn, nuôi con theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án và tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Đắk Lắk theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Lương Ngọc H vắng mặt lần thứ hai không có lý do; căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về yêu cầu của đương sự nhận thấy rằng:

Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị Đặng Thị Kim H và anh Lương Ngọc H là quan hệ hôn nhân hợp pháp, có đăng ký kết hôn vào ngày 30/12/2002

tại Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Nay là Ủy ban nhân dân phường B, tỉnh Đắk Lắk), theo Giấy chứng nhận kết hôn số 114. Theo chị H trình bày thời gian đầu vợ chồng hoà thuận hạnh phúc, tuy nhiên thời gian gần đây vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên bất đồng về quan điểm sống vì những lý do nhỏ nhặt. Mâu thuẫn vợ chồng xảy ra vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 10/2025 cho đến nay. Nay chị H không còn tình cảm vợ chồng với anh H nữa, vợ chồng đã sống ly thân, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy chị Đặng Thị Bích H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn anh Lương Ngọc H.

Kết quả xác minh tại địa phương được biết anh Lương Ngọc H đang sinh sống và có hộ khẩu thường trú tại tổ dân phố T, phường B, tỉnh Đắk Lắk. Về mâu thuẫn vợ chồng thì địa phương được biết anh H, chị H có mâu thuẫn từ lâu nhưng vợ chồng không báo với tổ dân phố nên địa phương không tiến hành hoà giải cho vợ chồng. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Đặng Thị Bích H và anh Lương Ngọc H đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cho chị Đặng Thị Bích H được ly hôn anh anh Lương Ngọc H là phù hợp với Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về con chung: Chị H, anh H có 03 con chung là Lương Thị Thanh T, sinh ngày 01/10/2003; Lương Đặng Minh U, sinh ngày 18/11/2012 và Lương Gia L, sinh ngày 02/9/2024. Hiện nay cháu Minh U và cháu Gia L đang ở với chị H. Tai biên bản ghi lời khai cháu Minh U có nguyện vọng được ở với chị H và chị H có nguyện vọng được là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Minh U, cháu Gia L đến tuổi trưởng thành. Đối với con chung là Lương Thị Thanh T đã đủ tuổi trưởng thành chị Hoa không yêu cầu giải quyết.

Xét thấy cháu Lương Gia L còn nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ, cháu Lương Đặng Minh U có nguyện vọng được ở với chị H và hiện nay các cháu đều đang ở với chị H. Vì vậy yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung của chị H là có căn cứ cần chấp nhận. Giao con chung là cháu Lương Đặng Minh U, sinh ngày 18/11/2012 và Lương Gia L, sinh ngày 02/9/2024 cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các con trưởng thành (đủ 18 tuổi) để đảm bảo quyền lợi của cháu Minh U, cháu Gia L là phù hợp với Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị H không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí: Chị Đặng Thị Kim H phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 51; 56; 81; 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

- Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đặng Thị Kim H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị Kim H được ly hôn anh Lương Ngọc H.

2. Về con chung: Giao con chung là Lương Đặng Minh U, sinh ngày 18/11/2012 và Lương Gia L, sinh ngày 02/9/2024 cho chị Đặng Thị Kim H là người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc đến khi các con trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Đặng Thị Kim H không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

4. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đặng Thị Kim H không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Chị Đặng Thị Kim H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001955 ngày 09/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

Báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt biết được quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;*
- *VKSND Khu vực 8-Đắk Lắk;*
- *THADS tỉnh Đắk Lắk;*
- *Phòng THADS Khu vực 8-Đắk Lắk;*
- *UBND phường B;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu VT; hồ sơ vụ án*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Lê Anh Thái